TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 20/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

**** Tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:***

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bống và bà Hà Thị Yến

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân, Kiểm sát viên.

* ***Tại điểm cầu thành phần:*** Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Lường Thị Tuyến

Thư ký Tòa án: Lê Khánh Hòa

- Người tham gia tố tụng khác:

Chiến sĩ cơ sở tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có: Ông Lò Bảo Lâm và ông Quàng Mạnh Tuân.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 07/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 10/4/2023 đối với bị cáo Cầm Văn T, tên gọi khác: không, sinh ngày 19/5/1995, tại xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, thường trú tại bản BT, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; Con ông Cầm Văn D (đã chết) và bà Đinh Thị M, sinh năm 1969, bị cáo chưa có vợ; Tiền án: không, tiền sự: ngày 31/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; Nhân thân: Là đối tượng nghiện chất ma túy, tại Bản án số 10/2016/HSST ngày 16/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 24 tháng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung là 33 tháng tù (đã

xóa án tích); Ngày 21/01/2020 bị UBND xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháo giáo dục tại xã thời gian 03 tháng. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2023 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/02/2023 Cầm Văn T đi bộ từ nhà ở bản Bùa Thượng, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đến khu vực trường THPT xã GP, huyện Phù Yên để tìm mua ma túy sử dụng thì gặp một người đàn ông tên C, không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ nơi cư trú, hỏi mua ma túy và đưa cho C 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng), C nhận tiền và bảo T chờ, khoảng 20 phút thì C quay lại đưa cho T 01 gói ma túy, T nhận ma túy rồi đi bộ ra đường QL 37 để đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an xã GP, huyện Phù Yên kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt giữ. Thu giữ 01 gói chất bột màu trắng nghi là heroine.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng sự có mặt của Cầm Văn T và người làm chứng tiến hành mở niêm phong cân tịnh 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng là 0,175 gam, lấy toàn bộ khối lượng 0,175 gam chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 334/KL-KTHS ngày 08/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng gửi giám định là 0,175 gam, đã xử lý hết trong quá trình giám định.

Tổng khối lượng 0,175 gam thu của Cầm Văn T là ma túy, loại Heroine.

Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị can Cầm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội bị bắt ngày 06/02/2023 như cáo trạng đã truy tố. Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của người đàn ông tên C với số tiền 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng, trong lúc bị cáo đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị bị bắt quả tang, tại khu vực trường THPT xã GP, huyện Phù Yên. Thu giữ 01 gói ma túy có khối lượng tịnh là 0,175 gam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền thực hành công tố tại phiên tòa trình bày Luận tội, giữ nguyên Quyết định như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Cầm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cầm Văn T từ 18 đến 21 tháng tù, tính từ ngày bị bắt 06/02/2023 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết mẫu gửi giám định 0,175 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh giấy báo, 01 chiếc phong bì của Công an huyện Phù Yên.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa và đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người đàn ông tên C bán ma túy cho bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành điều tra, xác minh tại xã GP và các xã lân cận trên địa bàn huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nhưng không có người nào tên C có đặc điểm, hình dạng như bị cáo mô tả. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu hay thông tin nào có liên quan đến hành vi của người đàn ông tên C. Do đó, không có căn cứ xác định người bán ma túy trong vụ án.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Cầm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, do để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã đi mua ma túy về để sử dụng, ngoài ra không có mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình tranh tụng tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

[7]. Nhân thân của bị cáo: đã bị Tòa án xử phạt 33 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi ra trại tái hòa nhập cộng đồng bị cáo tiếp tục sử dụng chất ma túy và đã bị UBND xã TP, huyện Phù Yên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng, nhưng bị cáo vẫn có thay đổi tiếp tục sử dụng chất ma túy và đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng.

Tình hình tội phạm về ma tuý trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma tuý. Tuy nhiên, thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm từ các hành vi Tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy lâu năm, cư trú không ổn định, thường xuyên đi khỏi nơi cư trú không có lý do. Để đảm bảo công tác thi hành án hình sự cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10]. Vật chứng của vụ án: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng gửi giám định 0,175 gam chất ma túy trong quá trình giám định, cần ghi nhận.

Cần tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy báo; 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên, do không còn có giá trị sử dụng.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo của xã TP, huyện Phù Yên, thuộc đối tượng được miễn án phí theo Nghị quyết số *326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội*.

Cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.*

2. Tuyên bố bị cáo Cầm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

3. Xử phạt bị cáo Cầm Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/02/2023.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): không áp dụng đối với bị cáo.

4. Biện pháp ngăn chặn: căn cứ khoản 1, 2 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án hình sự.

5. Vật chứng của vụ án: *Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Ghi nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng 0,175 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh giấy báo gói ma túy ban đầu và 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên, Sơn La.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: *Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông